

NÔNG-CÔ MĨN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
PARAISSANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 16 Mai
1918

農 賈 茗 談

Số 64
Ngày 7 tháng tư
năm Mậu-Ngũ

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm.

ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm..... 5 8 00
Sáu tháng..... 3 00
Mỗi số..... 0 15

ABONNEMENTS France et Colonies

Un an..... 20 00
Six mois..... 12 00

Les abonnements sont payables d'avance

Chủ nhân :

F. CANAVAGGIO

Quản-lý, kiêm Chánh-chủ-bút :

Nguyễn-chánh-Sắt

Đại-biên :

Băng-thức Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

La ligne de 0m065 de large... 1 050
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Pour les annonces commerciales on traite à forfait.

RAO BÁO

Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bưu-quán mà thương nghị.

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

- | | |
|--|------------------------------|
| 1. Nông-nghiệp tộ nguyên | 12. Cung tụng Trương-y. |
| 2. Quảng-cáo Đồng-nhân. | 13. Thư của cha gọi cho con. |
| 3. Vật còn vì đồng-loại, người sao chẳng...? | 14. Lời rao giáo giá. |
| 4. Thế-giới tân văn. | 15. Thêm một người nữa. |
| 5. Hỉ tin. | 16. Trình thám tiểu thuyết. |
| 6. Đông-Dương thời sự. | 17. Chuyện ngữ-quái. |
| 7. Hoàng-thượng ngự quá Hòa-tĩnh. | 18. Sự đề vấn đáp. |
| 8. Lời rao đấu giá. | 19. Điều từ khả tụng. |
| 9. Sửa chỗ sai. | 20. Túy-Kiều. |
| 10. Phổ-cáo đồng-nhân. | 21. Tuú-giang-hồ, |
| 11. Đại-Pháp lễ nghi. | |

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-PHUNG-HUON

Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° san-đế mà thôi. Nạn hề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tại đây, từ ngày đặng phương thuốc mầu nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hàng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm hườn để trị cho các chứng bệnh đơn-bà đều đặn đặng hết.

Còn như bệnh thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con đẻ cháu cũng nhiều chỉ như đơn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai bổ sảo chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đơn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kinh hoặc trở, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt;
- 3- Đường-kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen bầm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
- 5- Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6- Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỏi gối, vàng mét, ốm gầy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoai;
- 10- Bề rớt ở huyết mà đau, hoặc lá-nhao không ra.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 1 hườn, uống

với nước trà. Còn đơn-bà dễ thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.

CỬ AN: Những đồ sông-sít, lạnh lẽo, cùng là đồ rỗng-nướng nóng nẩy, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

Tê sanh dược thủy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-tuật đã nghiệm cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tân hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chừng nấy, cho nên phép làm thuốc cũ g phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thiêu hợp chủ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban.
- Bôn mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhức đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn uữa yã,
- Đau bụng sinh bụng,
- Trùng phong trùng đâm,
- Bất tỉnh nhơn sự,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiết máu kiết đâm,
- Nhứt mồi cùng minh,
- Tinh thần bất hoai,
- Trùng thứ phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sồng,
- Sơn phong chanh rét,
- Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngòai thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10

Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

Nhị-khoa-cãng-cơ-táng

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đăm ngàn chận con quắt lảo liêu, hoặc trợn trắng, cứng răng, óng hằm, bất tỉnh nhơn sự, miệng mủi trướng khí, trong ruột đau thắt, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chơn, đường đại huật bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khác nước, ấy là chứng TẬP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi ta rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, om gáy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khóc ó nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại-đường tiêu không tới, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-HONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc này lập tức thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con út ngày thường muốn nó ăn chơn thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ dặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc dái gát, lậu mù, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu kê, lậu huyết, chảy ra dầm dề cứ tuốt phép mà dùng thì hết, lại trừ dặng các chứng bệnh dục.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.

Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

ĐỒ-TÁI-SANH

Dại dực-Phòng
26, rue Gialong, 26. — CHOLON

Tại đơn-hiệu tôi có bán đủ các thứ thuốc như máy nhà thuốc lớn của Langsa và đủ các hiệu của máy nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, đơn-hiệu cũng có chế nhiều thứ thuốc rất hay: Như một thứ thuốc theo kiểu sau đây, để mà trị-đám dưỡng-puồi, và trừ các chứng bệnh ho, như: Ho-lao, ho-tồn, ho có máu, ho-phong, ho-gió, chẳng luận là lâu hay mau, hề dặng lời nó thời tất nhiên thần hiệu, và xin quý ông coi cho kỹ những thuốc ousa đơn-hiệu tôi thời chất.



TẠI ĐƠN-HIỆU

Cổ trồng răng và bịch răng bằng vàng Tây với vàng Annam, châu chấu khéo léo làm, mà giá lại rẻ hơn hết các tiệm, quý ông muốn làm kiểu nào cũng đặng (Tôi cũng đứng bảo lãnh trong một năm như có hư tôi sửa lại không an-tien).

Những thuốc của đơn-Đồ-tái-Sanh và Đồ-trạch-Sanh trong lục-tuần đều có bán lẻ.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »
Tiệm hớt tóc ở đường Catinat, số 93, ngan nhà in và nhà bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale). bán nón, dù, xa-bong thơm và đầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt và đầu vụn. Giá rẻ lắm sửa máy may, máy viết các hiệu. Bán thơ truyện đủ thứ.

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LÀU

Số 84-92 đường Espagne
SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon đường Espagne số 84-92.

Đồ-trạch-Sanh, Đại-dực-phòng

7, Quai de Minh-Huong, 7
CHOLON

Tiệm bảo chế thuốc theo cách Langsa, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng bên phương Tây và Trung-quốc, chế theo đơn-chỉ, nay đơn-hiệu mới chế một thứ thuốc lấy thum-tho ngọt dịu, hình nó giống trái cà-na, đựng trong hộp theo kiểu sau đây, để trừ các chứng bệnh ho, đau bụng và sưng, uống nó thì ngũ ngon, thiệt là một thứ thuốc trị đau bụng nhất, chẳng luận lớn nhỏ, đều dùng đặng cả. Xin quý vị coi mua thì phải coi cho kỹ, kẻo làm đổ giá.



TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lính thập mướn đến khí-động (carbure) theo các quan, hôn, tan, lễ, kỳ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều ấy tốt thương hạng, bán mới và bán lẻ vô tội xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi về sẵn lòng kỹ lưỡng, đời contre-reu our-ement nghĩa là tặng bạc tạ nhà t e mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá để được khi nào thì tôi sẵn lòng cho giá đỡ hơn in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HANH, cần khải.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là của hãng An nam của bộ Nam-kỳ cơ-tu-phương-cửu-công ty, lập ra nhà bán đủ các thứ Hàng-bác.

Hàng-Tau, Hàng-Tây, nón caquies, Valises.

Bổ may mùng Annam dệt rẽ và chác. Ông sục thau, xuy bạc, ó trơn, ó chạm van van.

Vòng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên. May quần áo Annam.

May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki, áo chemises, diousses.

Bán thiệt giá — may mau an công rẽ — có mướn được thợ giỏi.

Xin mời quý khách đồng-hang tới xem chơi.

BỒI-QUANG-CHIÊU

Thơ vẩy mới phải

Mới nghe qua cái Đề-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chớ mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, ấy vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ VẬY MỚI PHẢI?

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỘT TRÀM VÀ CỤ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chư-quân-tử rồ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Calcông Trâm và Calcông giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà âm nền nhà, hay là đóng cửa cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính

TRẦN-TẤN-TAI

Marchand de bois à Rachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang gare xe lửa Saigon-Govap tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sửa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông.

HUYỀN-HỮU-KÝ,



Kính cùng chư-vị đấng rồ:

Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng có đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nơi, không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mục lục các thứ con dấu để qui-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ. Xin qui-khách chiểu cõ, tôi rất cảm ơn lòng nhiệt-thành.

T.-KHANH-LONG Graveur

149, rue Catinat. Saigon.



CÓ MỘT MÌNH HÃNG DENIS FRÈRES Làm Đại-lý có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi Đông-Dương mà thôi.

Xin hải đến thử xem...

Mau lắm! Mà rất kỹ càng TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các thứ kiểu áo-xiêm vắn, dài, và y phục Âu-châu (paletot) theo thức thê.

Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạc Lục-công Bắc, Cầm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhật-bổn, các màu sắc.

Vắn, Nho, Xuyên, Lành, (Trung-huê) Nhuộm Gia-dụng thật tốt.

Thơ, tượng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vắn vắn!!!

Nếu chư-quí vị, muốn hỏi kiểu dẽ chi, xin viết thư dẽ:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH

110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh SAIGON

BÁN MÁY XAY LỬA

Nguyên tôi có mua một cái máy xay lúa, chưa xài tới, còn mới tinh-anh, mà nay tôi mắc tình lo làm việc khác, nên muốn bán lại, vậy lục châu chư-quân-tử như ai có muốn dùng thì tôi bán lại cho, xin hải viết thư cho tôi, hoặc đến tại nhà tôi mà thương nghị.

TRƯƠNG-VĂN-HANH.

Cycles et Éclairage à Sadec,

NÔNG-CỔ MÍN-ĐAM

Nông-nghiệp tề nguyên

Đại phàm dân-tộc nước nào được mau phú thạnh cũng đều nhờ trong nước có nhiều trang cao-minh thức giả, chịu nhọc chịu nhàn hao tổn chẳng biết bao nhiêu tâm huyết, nghiệm cứu đêm ngày về việc nông thương kỹ nghệ cho được tinh minh, mỗi mỗi đều lập ra cho có một phương-châm hay; rồi quốc-dân trong nước cứ noi theo đó mà làm, càng ngày càng phát minh thêm mãi, như thê thì không trách chi là không mau tân-bộ.

Chỉ như trong xứ ta đây, chỉ có một nghiệp Nông là cãng-bổn, là huyết-mạch của quốc-dân, n-à còn bị nhiều môi tề nó ngăn trở, làm cho tri tri dền ngày nay mà không tân phát được; phần thì người xứ ta, ít hay ưa đoán thê với nhau, cứ riêng nhau mạch ai chỉ lo cho này; chẳng ai chịu nhọc mà trừ nghĩ tìm kim cho ra mây cái tề-doan, phỏng có từ cho tuyệt nọc đi mà làm cho nghiệp Nông trong xứ ta mau được phát minh như người mà cộng hưởng cái môi lợi cộc mẽ là một môi lợi rất to của bõn địa.

Mới đây có ông Phó-Hội-trưởng hội Nông-nghiệp tương-tê Mytho là ông Trần-nguyên-Lượng và ông Chủ-bút khoa Lý-tài Đại-việt Tập-chí Long-xuyên là ông Hồ-biểu-Chánh, hai ông đều có dạ nhiệt-thành, hải lưu tâm tìm kim những phương hay chước khéo

mà sửa lán các môi tề cho nghiệp nông ta mà tề-báo đã ân hành xưa rày, tưởng khi khán-quan cũng đã rõ thâu.

Nay tôi cũng thê theo một ý với hai ông ấy mà chỉ cái tề-nguyên về nghiệp-nông trong xứ ta cho chư tôn tương tặc.

Cái môi tề về nghiệp nông trong xứ ta mà dây đưa ra hoài, đời kia qua đời nọ, chặt không đứt, đứt không rời là cũng do nơi những nhà có tư-bổn cho vay muốn lợi cho nhiều, vì vậy mà ehang những là chú Nông khó bẽ thì thò mà thôi đầu, cho dền chú Thương cũng khôn phương vùng vẫy?

Thương mây ông điển-chủ lớn muốn khai phá đất hoang, thì phải qui tụ tá-diên cho đóng, tạo lúa bao tiền cho họ ăn mà làm mùa; mà hê tá-diên đóng bao vòn nhiều thì điển-chủ phải đi vay. Mà vay của ai bây giờ? vì trong xứ ta thì chưa có ai lập hội cho vay, còn bạc của băng (Banque) thì người Annam ta cũng ít khi vay được. Thê khi phải tìm dền mây nhà có tư-bổn trong xứ mà vay (1), mà mây nhà ấy cũng ít có ai cho rẻ bao giờ; có rẻ nào cũng hai phần rưỡi 3 phần là ít; rồi mây ông điển-chủ phải làm làm sao bây giờ? Thì phải lầy chớ sao. Bất quá bắt những bõn tá-diên nó chịu chớ có hại chi dền mình mà sợ. Bây giờ mới tới mây ông Điển-chủ đal Đam bạc về phát ra cho tá-diên,

(1) Mây nhà có tư-bổn thì phần đóng là chớ vài khách-trú.

đã đưa ra đóng nào khôn khốt đóng này, trúng thạt cũng trời thây, hê tới mùa rới, cứ một đóng bạc vòn một gia lúa lờ, bằng không đủ mà đóng thì mắng nhiệt chớ đã thềm rới bắt làm giầy kê lên, lợi tăng gia lợi.

Than ôi! nếu thạt luôn như vậy vài mùa, thì tài chi không bỏ chời mà trốn. Mà trốn đi đâu? Đầu đầu cũng vậy; chạy đường-mỏ mắc đường-mỏ, chạy thây cả mắc sải con. Chạy trốn cả đời, đi lại nghèo cũng huòn nghèo, chớ ít thây có tên tá-diên nào mà làm giàu cho nổi được.

Xong cái phạn tá-diên rới, còn mây ông điển-chủ; tá-diên tròn sạch, kho vựa trồng tron, lầy chi mà trả nợ; thời thì giao phứt mây dây ruộng mà gặt nợ cho rới.

Chư tôn nghĩ coi, bởi mây môi tề ấy thì nghiệp nông trong xứ ta có thê nào mà hưng vượng cho được.

Chớ chi mà những trang cao minh thức-giá trong lục-châu, gấn công chịu nhọc khuyển dụ quốc-dân noi theo những lời luận trong Nam-việt Tài-nguyên của ông Hồ-biểu-Chánh, và noi theo cái phương-châm của ông Trần-nguyên-Lượng mà lập cho dều mỗi tỉnh mỗi hội Nông-nghiệp Tương-tê, thì lẩn lẩn quốc-dân Việt-Nam ta mới biến cách cái lương mà sửa lán cái tục tề cho giứt đi, thì cái nghiệp Nông trong xứ ta có lo chi là không hưng vượng mà vắng hời cái quyen-lợi cộc mẽ trong xứ ta.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Quảng cáo đóng-nhân

Kính lời cùng chư khan-quan được rõ: Nguyên sở nhà in của ông Lê-văn-Nghi và ông Đinh-thái-Son dit Phát-Toán, bưu hiệu là: Imprimerie de l'Union ở tại đường Catinat số 157 Saigon, nay ông Nguyễn-văn-Cửa Tổng-lý Nam-trung Nhựt-báo đã mua rồi, Ngài lại phú thác cho tôi làm Quản-lý (Gérant) mà coi sóc sở nhà in ấy cho Ngài.

Bởi thế cho nên tôi phải dời Báo-quán Nông-cổ Min-đam về tại nhà in Union cho tiện bề xem sóc.

Vậy từ đây, nếu chư-khan-quan có gởi thơ cho tôi, hoặc mua nhựt-báo, hoặc muốn thương nghị đều chi, thì xin để như vậy:

Monsieur Nguyễn-chánh-Sắt
Directeur du Nông-Cổ Min-Đam
157, Rue Catinat
SAIGON
Nông-cổ Min-đam
Tổng-lý, Nguyễn-chánh-Sắt,
cần cáo

Vật còn vì đồng loại,
huống chi người sao
chẳng thương nhau ?

Đọc qui báo Công-luận số 132, thầy có đăng một bài nói về việc Thuế-thân, thấy tình-cảnh như vậy mà thán cho đám dân bần; nên tộ-báo cũng vì đồng loại trích lục bài ấy ra đây cho chư khan-quan lãm tể.

THUẾ THÂN (IMPÔT PERSONNEL)

Thường năm, tới tháng này sẽ tuần thành thường chọn các đường các nẻo, mà xét giấy thuế thân. Tuy giá thuế năm đồng rưỡi bạc chẳng phải cao, nhưng mà phần nhiều, tay làm hàm nhai, không có dư dề, khó mà đóng trước, đợi nước tới trôn mới lo. Có ấy nên, bề sở tuần thành có đón xét, người mới lật đặt tới lãnh giấy, dầu nghề chày tuổi, cũng chạy sấp chạy ngựa quơ bạc tháng, muốn tiền ngày cho được.

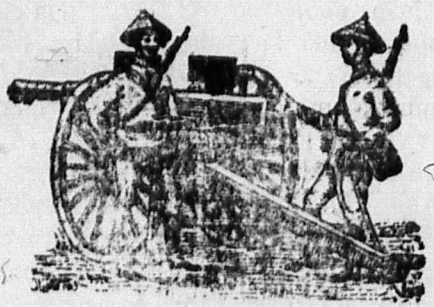
Bởi vậy từ bữa 1^{er} Mai đến nay, sở thuế-chánh-ngạch người chật như nêm, chen chèn không lọt. Mấy thầy, từ sớm mai tới chiều, viết chẳng hết tay mà phát cho người không kịp; nên có người bỏ công việc đến chực một hai ngày mà lãnh chưa được. Biết vậy mà dầu thế nào cũng phải đợi mà lãnh cho được, nếu sợ thất công, bỏ về không có giấy mà chiếu cho lính tuần thành thì không tiện. Công chờ đợi ấy chẳng than, không tiếc, hiềm có một đến lính gát cửa sở thuế-chánh-ngạch dữ tợn, cầm roi mà đánh bõ trên đầu người, làm như tướng thàng chần trâu, cầm ngọn roi bắt nghĩa.

Thoảng lại không lãnh giấy thì trái pháp phạm luật, bị bắt buộc khó lòng, còn tới lãnh giấy, thì bị roi bõ trên đầu, chẳng hay phép nào dạy vậy? Tưởng chẳng có phép nào dạy thói giã-man ấy; dân An-nam lấy làm bất bình vô cùng, thán oán không kể xiết. Có g-luận-báo nghe đã trảng tai, thuật lại đây cho quan trên trông, như là cho ông Commissaire Cen ra hay mà sửa tộ giùm, kẻo dân An-nam không rõ, ngỡ cho quan trên dạy lính trấn, gát sở thuế-chánh-ngạch, hủy hoại dân An-nam như vậy.

Công-luận-báo.

Than ôi! Vật còn vì đồng loại, huống chi người sao chẳng thương nhau? Chẳng hay mấy chú lính ấy là chi, còn những dân đi đóng thuế lại là chi? Người sao chẳng biết thương người, lại đánh lòng hủy hoại nhau đến thế. Kia như bên Mâu-quốc ta, đã có luật lệ cấm, phạm những người nào khác bặt đánh đập thú vật vô cơ mà còn phải bị Tòa phạt thay, huống chi những đám dân hèn đi đóng thuế thân, có tội tình chi, mà mấy chú lính này dám nhân tâm dùng ngọn roi vô tình quất bõ trên đầu, khắc bặt loài người cho đến thế — Ôi! Quốc-pháp hà tại tại?

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

Tộ-báo nhưn còn nhớ những lời vàng ngọc trong bài Diên-thuyết của quan Toàn-quyển Alber Sarraut đã đọc hôm chiều 30 Octobre 1917 tại giữa tiệc rượu của hội Báo-chương Nam-kỳ. Ngài dạy rằng: « Cái nhiệm-vụ tối thiết tôi trọng của các nhà soạn Báo thì phải đứng giữa mà giải bày ban bố những mưu « hay chước phải của nhà nước cho quốc-dân được biết, cũng thay mặt cho quốc-dân mà trình bày cho nhà nước « rõ cái chọn-tinh trong nước và những « đều ước-nguyện của quốc-dân. » Ấy chẳng của là quan Toàn-quyển Ngài có ý đăm những nhân-chánh của Mâu-quốc mà chan rưới cho khắp hết quốc-dân, nhưng Ngài còn e ngại ụp khóm soi, nên ngài mới phú thác cái nhiệm-vụ ấy cho các nhà soạn báo. Nếu các nhà soạn báo chúng tôi, thấy những điều tình-tệ như vậy mà lại làm tình, thì hóa ra là phụ lòng nhân-hậu và lời phú thác của Ngài. Vậy nay tộ-báo cũng vì chử-nghiệp mà trên tỏ những điều tình-tệ như vậy cho quan Đốc-lý thành-phố với quan Quân-đốc sở tuần thành, cùng các quan Hội-đồng thành-phố Saigon hay, xin hãy thương xót dân hèn mà rằng sửa môi tộ ấy cho dân nhờ; nếu các ngài chẳng lưu tâm đến việc ấy, thì thành ra các ngài cũng phụ lòng nhân-hậu của quan Toàn-quyển làm ru!

Nông-Cổ Min-Đam.

世界新聞 THE GIỚI TÂN VĂN (A TRAVERS LE MONDE)

TRUNG-HUẾ Bắc-kinh (Pékin).— Trong đêm 13 Avril, lửa phát cháy tại hội đấu-xào đồ kỹ-nghệ tại Bắc-kinh. Đồ đấu-xào cháy ruội hết và lửa cháy lây qua mấy cái tiệm chung quanh hội Đấu-xào. Cả thầy tôn hao nhiều lắm. Không biết vì cơ nào mà lửa phát ra.

Chánh-phủ Trung-huế mới vay Chánh-phủ Nhựt-bôn năm chục triệu.

TƯƠNG-HẢI

Tên Nielsen, dân A-lo-măn bị bắt.— Tên Nielsen dân A-lo-măn là người làm trái phá, coi vườn Zikavei Road, bị lính tuần ở Chapel nộp tước hôm chúa-nhựt rồi đây; có một tên O-trich ở chung với hắn cũng bị bắt nữa? Quan Tàu sở tại nói rằng tên Nielsen vào bọn dân Nam-kinh lo mưu làm loạn tại Thượng-hải; có một tên trong bọn này khai giữa tòa xử nó như vậy.

Nhựt-báo tại Thượng-hải nói rằng ông tước Hầu Hayaski là quan Lãnh-sự Nhựt-bôn trú tại Bắc-kinh có đi viếng ông Đoàn-kỳ-Thoại, xin cho Chánh-phủ Nhựt-bôn giải hòa dân Nam-kinh với dân Bắc-kinh. Ông Hayaski đích thân đi riêng tình-thành Quảng-đông đặng có nghị việc ấy với quan Thông-lãnh của dân Nam-kinh.

HUẾ-KY

Kỳ quốc-trái « Tự-do » thứ ba vay quá số một ngàn triệu nguồn bạc; có 11 triệu người cho vay.

AN-LÊ

Có tin cho hay rằng tàu chiến-thuyền An-lê diệt trừ tàu lạng của quân nghịch càng ngày càng nhiều, còn tàu buôn bị tàu lạng bắt chiếm càng ngày càng ít; trong sáu tháng, có xưởng tàu...

đóng tàu mới trọng tải được 320.000 tấn; trong tháng Mai này, Đông-minh và các xứ trung lập sẽ đóng tàu trọng tải 54.000; còn Huê-kỳ cũng nội trong tháng Mai sẽ đóng hoàn thành 10 chiếc tàu bằng thép trọng tải 50.000 tấn và 6 chiếc bằng cây trọng tải 21.000 tấn.

NHỰT-BÔN

Vì cơn chiến tranh lúc này, máy xử tranh chấp với nhau đều vay bạc của quốc-đân mà chi dụng rất nhiều, duy có một mình xứ Nhựt-bôn có thể bớt quốc-trái được mà thôi.

Cuối tháng Juillet 1914, quốc-trái của Nhựt cả thảy là 2.536.162.513 yên; năm nay 1918 cuối tháng Janvier, trừ bớt còn có 2.500.677.309 yên mà thôi.

HÀ-CHÂU và xứ BÀ-LAI (Singapore et Etats malais)

Hôm 24 Avril, giá chi là 160\$50, song một ngày một tăng thêm; có lẽ cuối tháng Avril lên tới 170\$00. Mấy người khách trở chi không chịu bán còn mong giá nữa mới bán, nên kiếm, chi mua để tích trữ cho nhiều.

Y-ĐẠI-LỢI

Tại Y-đại-lợi, mới báo với sở giấy-thép T. S. F. Arlington bên Huê-Kỳ, cách nhau được 10.000 ngàn thước; ấy vậy thì hơn số giấy-thép T. S. F. của A-lo-măn lập tại Nauen, trừc 1.500 ngàn thước.

Thuốc hút

hiệu CÀ-LÔP (TRAI ĐÁT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRERES có trừ mà thôi.

HÍ TÍN

(HEUREUSES NOUVELLES)

Đồn-quân mới hay một tin lành, thiết
rất đáng vui, rất đáng mừng cho cõi Đông-
Đương ta là đường nào, nên với và an-
hình cho chư khan-quan tương-lãm.

Quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư mới từ
điền-tin cho quan Thàn-quyển Albert
Sarraut như sau này :

« Vừa theo chỉ dụ của Đức-giám-quốc
« hiệp-nội các ngày 30 Avril này thì quyền
« trọng nhiệm Tổng-thống Đông-Đương
« của Ngài được tăng-phục thêm nữa.

« Tôi lấy làm hân-hạnh mà thông tin
« cho Ngài hay lời chỉ-dụ này, đó là
« Chánh-phủ hết lòng tin cậy Ngài, vì
« thấy rõ những việc ích-lợi Ngài đã thi
« hành rồi. Vậy luôn dịp này tôi cũng xin
« tỏ tình ái mộ tài đức của Ngài và mong
« được có người hiền-năng giúp sức như
« Ngài vậy, mà nhất là lúc này là lúc
« quốc-gia đương phải bước gian-nan.»

東洋時事
DÔNG-ĐƯƠNG THỜI SỰ
(INDOCHINE : FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy
từ 2\$05 tới 2\$10.

Kho nhà nước.....	41.20
Hãng Đông-Đương.....	4.22
Hongkong Shanghai.....	4.22
Chartered Bank.....	4.22
Banque Industrielle de Chine	4.22

NAM-KY

Saigon

Bãi bị bắt. — Tên Tô-văn-Nhật, 18 tuổi
Hỗ-thị-Quy, 19 tuổi, Trần-văn-Du 23 tuổi,
Phan-văn-Khoe 19 tuổi, Nguyễn-v.-Đông
đít Thương, 18 tuổi và Nguyễn-văn-
Trương 24 tuổi đều bị bắt giải đến quan
Biện-lý vì chứng nó đã nhiều phen đi bởi
nơi sông Saigon trong kỳ tháng février,

mars và avril, lấy bạc và đồ vàng cũ
bạn chèo ghe và tải-công ghe chài. Tên
Trần-văn-Du ăn cắp giấy thuế-thân cũ
người ta và dùng mà làm của mình.

An trộm bị án. — Tên Nguyễn-văn-
Đương và Huỳnh-thị-Điều ăn trộm bị x
khiếm diện ba tháng tù hôm 19 Mar
1918, nay bị nòa tước giải đến qua
Biện-lý đặng giam vào khám lớn.

Chười mắng lính tuần thành. — Tên
bạn chèo Nguyễn-văn-Tâm, 23 tuổi,
bắt giải đến quan Biện-lý vì nó phạm tội
chưởi mắng một tên lính tuần.

Tiền được xe máy. — Tên Malais (B
lai) Hadji Saléd 24 tuổi, coi vườn Nhà
nước (Jardin de la Ville) và tên malai
Ahmad Saléd 24 tuổi, buôn bán đồ vật ở
quảng hẻm tòa Tân-đảo, cả hai đều bị
bắt về tội ăn cắp một cái xe máy cũ
chủ Cai James số Lương-y.

Đi xe hơi bị rải-ro. — Thứ bảy ngày
4 Mai, có một ôxi xe hơi, đi Thudaumot
chạy tới ấp-tư làng Phú-cường, cách hai
ngàn thước nữa thì tới Thủ-đầu-một
nhằm khúc quanh chạy trở đặng một cây
sao, gãy hai bánh trước. Chủ xe hơi là
ông T. thất kinh sợ hoản song không bị
vịch tích chi hết, còn thắng coi máy bị
kiềm che-gió bề cát rách cầm rất nặng,
xe hơi này có bảo-kê:

Tây-ninh

Thuốc độc. — Cách vài ngày rồi tại
làng T. có một người đàn bà Annam
muốn thuốc người chồng, bèn trộn thuốc
độc trong cơm cho người chồng ăn. Người
chồng nhờ thuốc men cứu cấp khỏi chết.
Người đàn-bà ấy bị bắt và khai rằng
quan-ức nó lắm là vì em chồng nó ghét nó,
lập kế thuốc chồng nó đặng làm cho nó
phải xa chồng nó đi; bởi lời khai nó
chưa biết ngay gian, nên phải bắt em
chồng nó mà giam.

Hai chị em đều bị giải cho quan sở
tại Tây-ninh tra xét.

Bach-lieu

Thất cố mà liều mình. — Ngày 30 Avril,
sơn-dâm làm tờ vi-băng khai rằng có gặp
một người Annam thắc cở mà tự tử tại
một cây gần chùa Tiên-sư và cầu Sóc-
trăng, mọc tại tên ấy ra thấy một cái giấy
thuế thân tên là Nguyễn-văn-Tang, 58
tuổi, ở Trường-lộc, tỉnh Vinh-long.

Mình thấy không thương tích chi cả,
nên chắc là va cổ ý tự-tử mà thôi.

TRUNG-KY

Hoa-son

Ngày chúa-nhật 28 Avril, có một đứa
con trai nhỏ đang giữ trụ ăn gần trường
núi Đèo-cá, (đường cũ ra Cap Varella) bị
cọp bắt; thảng nhỏ rên la thảm thiết.
Cọp cắn nó bẻ đầu, song phải bỏ thây
nó lại là vì có nhiều người nghe tiếng
la khóc, kéo nhau chạy tới tiếp cứu, cọp
sợ chạy mất. Nội trong làng Hoa-son ai
nấy đều thất kinh nên qua đêm sau có
một người viết nhật-báo ở Bắc-kỳ và
một người Huế-kỳ muốn đi qua bên làng
Gia, mượn một đứa cu-li gánh đồ hành-
lý, mà tên này không chịu đưa hai người
đó đi. Hai vị phải ở ngụ tại Hoa-son
một đêm.

CUỘC THE THẢO

Ngày chúa-nhật 26 Mai 1918, đặng bốn
giờ rưỡi chiều, tại vườn thành-phố
Saigon. Các hội thể thao Langsa và Hồng-
Mao lựa 11 người đấu cầu với hội GIA-
DINH SPORT.

Hầu có góp tiền đặng giúp cho Hội
Hồng-Tráp-Ty Langsa và Hồng-Mao.

Vậy nên cuối xin các đấng hảo-tâm,
ngày ấy đến xem, trước là mua vui sau
là làm phước.

Giá chỗ coi

Ngồi trên khán đài.....	1\$00
Đứng trong rào.....	0\$50
Đứng ngoài rào.....	0\$20

**Rượu Cỏ-nhác VIEILLE
EAU-DE-VIE DE JEAN** là
một thứ rượu rất
có danh-tiêng hơn bốn
chục năm nay.

**Hoàng-thượng ngự quá
HÀ-TỈNH**

Đương kim Hoàng-thượng là một
đấng nhân-tử chí chừa, Ngài có lòng
thương xót lẽ-đám, mỗi ngày Ngài thường
hỏi thăm những việc nông-thương công
nghiệp của dân tỉnh trong xứ ngày nay
bừng vượng thế nào.

Và ngày trước Ngài có nghe thiên-hạ
đồn rằng tại huyện Hương-san tỉnh Hà-
tĩnh, người Langsa đã khai khẩn đất
hoàng mà lập vườn làm rẫy rất nên
tấn phát; nay Ngài muốn cho biết rõ có
quả theo lời đồn đãi như vậy chăng,
chớ nên Ngài chẳng quên nhọc nhằn
long-thê, ngự giá đến đó, viếng xem các
sở trồng cà-phe (café) và xem con đường
lớn đang đắp bằng ngang qua xứ Léo.

Ngài trú tắc tại nhà ông Chazet một
đêm. Nguyên ông Chazet này có một sở
vườn Cà-phe rất đẹp, châu-vi rộng lớn,
có bay thẳng cánh, lại giáp với một
giải núi cao, cảnh vật thanh u rất nên
đẹp đẽ.

Ngài cũng viếng luôn các sở cà-phe
của ông Ferey, ông Bordet, tới đâu Ngài
cũng ân cần hỏi thăm cận kề về nghề trồng
tía và các công việc làm; hề Ngài ngự tới
đâu bắt câu là chỗ nào, thầy có rẫy vườn
thành tựu thì Ngài liền truyền lệnh
ngừng xe cho Ngài ngự xem, Ngài tỏ ý
vui đẹp bội phần vì Ngài vẫn biết huyện
Hương-san này thuộc trước là chỗ sản
tích hoang-vu, mà ngày nay lại trở nên
một xứ điền phi địa ốc giàu có hơn hết
trong cõi Đông-dương ta. Ngài hết lòng
ban khen mấy người Langsa trú ngụ tại
xứ này đã dày công cực nhọc mà mở
mang nghề canh chường trong xứ mới
được hưng vượng thế ấy. Bởi muốn
giục lòng người noi theo gương ấy mà
mở mang cho trong xứ, nên Hoàng-
thượng ta có ban thưởng kiêm-tiền và
kiêm-khánh cho mấy người Langsa ấy;
Ngài lại thưởng Ngân-tiền cho mấy người
giúp việc của ông Chazet, vì đã dày công
giúp chủ.

COGNAC

P

JULES ROBIN & C^o

Rượu Cỏ-Nhác

HIEU

RÔ-BANH

Có một mình hàng

LOUIS OGIASTRO ET C^o

có trứ mà thôi



Ấy là một thứ
rượu rất diệu, rất
ngon, rất quý, nội
cõi Đông-Đương
này thiên hạ đều
biết.

Muốn mua cho
có rượu ngon, thì
phải nài cho được
cái nhãn hiệu này
mà thôi.

THUỐC ĐIỀU

HIEU

CÀ-LỘP

(TRÁI ĐÀT)



Mùi nó thơm
tho diệu dăng
chẳng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trứ mà thôi

Sáng ra bữa sau, vừa lúc bình-minh, đức Hoàng-thượng ta với các quan theo bộ-giá, có đi xem còn đường mới đắp để đi tắt ngang qua xứ Lèo. Xem những công việc làm còn đường ấy, thì coi ý Thánh-thượng rất đẹp dạ rộng. Ông Cornu là người lãnh việc coi làm đường ấy, thiết là người rất cần cù cũng có theo Hoàng-thượng luôn, đang phòng khi tấu đối những lời Hoàng-thượng hỏi han, và quan Công-bộ Thượng-thor là ông Đoàn-Dinh-Duyệt.

Khi Thánh-giá ngự đến chỗ hết mỗi đường, xe đi không được, mà Ngài cũng không phiền dạ. Ngài lại dạy rằng: « Đi xe không được thì ta lại đi chon. » Rồi các quan vận võ thầy đều lội bộ mà theo Ngài xa hơn vài ngàn thước. Đi giốc theo các trại của công-dân. Đi tới đập dân chúng đều thành tâm bái phục; cứ đi lần lần tới mài, còn cách chừng 6 ngàn thước nữa thì tới đèo Keo-Nua. Chỗ ấy đang bắt một cái cầu ngang; Hoàng-thượng mới nghĩ rằng nước Nam ta chưa có đời vua nào chịu nhọc mình rông mà đi giá đến chỗ hiểm nguy như thế, vậy thì cái gương lành này cũng nên lưu truyền lại cho đời sau. Ngài liền hạ chỉ lập ra tại đó một cái tháp có đề ngày tháng rõ ràng rằng ngày ấy tháng ấy có Thánh-hoàng

ngự giá đến đó, dựng để làm kỷ-niệm về sau.

Giốc đang Hoàng-thượng ngự thấy thương-khách qua lại xứ Lèo đập đều không ngớt, thì ngài lại bồi thăm cho biết cuộc thương-mại với xứ Lèo nơi theo con đường ấy thuận tiện thế nào, quan Đốc-công tâu dõng xong rồi, thì Hoàng-thượng lại mỉm cười mà phán rằng: « Ý ta muốn làm sao cho những con dân của ta qua lại chốn này đều hiểu rõ rằng trăm hàng để ý riêng lo cho chúng nó, muốn thân cận với chúng nó, nên trăm ước ao cho có thể mà làm cái cầu này theo kiểu nào cho khác lạ và lấy niên-hiệu trăm mà đặt tên cho cái cầu này thì mới vừa cho. »

Quan Khâm-sứ liền vâng theo lệnh thánh, truyền cho các quan quân-đốc đi-đỗ phải lãnh lấy hai tên mà đặt ra như vậy: **Nút Sarraut** (chỗ quan Toàn-quyển Sarraut định giá trong năm 1917) và **cầu Khải-Định** (là cái cầu Hoàng-thượng mới chỉ mà nói đó). Khi Hoàng-thượng phân giá về đến Voc-Bô, trong lúc Ngài ngự điếm tâm thì Ngài tỏ ý băn khoăn, vì thấy những dân-phu đang làm đường ấy, công việc nặng nề mà lòng không nao núng, lại nằm giữa chốn rừng sâu núi thẳm mà chẳng có một ai bịnh hoạn chi.

Xem lời Thánh-dụ của đức Hoàng-thượng ta khuyên nhủ những trang đồng thức thời vụ trước thợ lập ngôn rằng đời dạy dân mà tề-báo đã ăn hành nơi kỳ số 53 hôm 21 tháng Février rồi đó, và cái gương mới đây thì chúng ta cũng đã rõ lòng nhân-hậu của đức Hoàng-thượng ta hằng lo lắng sự mở mang cho con dân là đường nào? Lại thêm quan Toàn-quyển Albert Sarraut cũng hết lòng lân-mẫn quốc-dân ta, ngày đêm hằng trừ hoạch tìm kiếm những phương-châm hay mà bảo toàn quyền-lợi cho chúng ta.

Ấy vậy thì chúng ta rất nên may mắn mà gặp được lúc này là lúc long vân tế hội; trên có chúa nhân-từ, giữa có thầy tài-dược, dưới có bạn hiền-năng; thế thì từ đây chúng ta chắc sẽ được ngậm cơm vớ bụng mà ngợi chữ thái-bình và cũng nên rập nhau một tiếng mà tung hô chúc tụng cho đức Hoàng-thượng ta Thánh-thọ vô cương và quan Toàn-quyển Albert Sarraut nhất lộ phước tinh, vĩnh hưởng vinh hoa đời đời chẳng ngắt.

Nông-Cổ Min-Đam

NHÀ BUÔN HIỆU XUÂN-LAN

Bồn-quán lấy làm hân hạnh mà cho chư-tôn hay rằng nghiệp thương trong xứ ta ngày nay đã có môi hưng vượng.

Hiện nay có một tiệm buôn của người Annam mới mở ra tại đường Latérale Sud, ngang gare xe lửa Saigon-Cholon đường trên, số nhà 21, ngay mặt chợ mới (Marché central), hiệu là **Xuân-Lan** có bán đủ thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Nam và hàng Bắc. Đã biết rằng buôn bán cũng thì buôn bán, ai cũng như ai; duy quý có một điều là những khăn-lau vóc-tê, giày-dép và các thứ mũ con nít đội đầu, đều là của tay con gái bà chủ tiệm ấy thêu thùa, chẻ ra theo kiểu phương Tây rất khéo rất đẹp.

Chư-tôn có dịp nhân-du, tiện đường hãy ghé lại tiệm ấy mà xem thì ắt thấy được công-nghệ xứ ta nay đã có môi phát minh chút đỉnh rồi đó. Ấy là một điều Bồn-quán rất vui rất mừng hơn hết.
N. C. M. Đ.

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ **Hồng-mao** hiệu **BROOK** này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái **đầu con dê** như kiểu này đây thì dù gì êm mua, và hải coi hững kèo mà là n' đó giá.

Có một thứ chỉ hiệu **BROOK** này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiệu nào sánh kịp.

Có một mình hàng **LOUIS OGLIASTRO ETC** có trữ mà thôi.

GOUVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE

Gouvernement de la Cochinchine

SERVICE DES TRAVAUX PUBLICS

Cắt một tòa nhà cho quan Thầy-thuốc TẠI TỈNH TÂN-AN

LỜI RAO ĐÁU GIÁ

Hèn ngày thứ năm 6 Juin 1918, 10 giờ ban mai, tại phòng quan chánh Bác-vật l'Ingénieur en chef des Travaux Publics de Cochinchine Saigon, sẽ mở cuộc cho thiên hạ đấu giá (bỏ vào bao thơ có gắn keo niêm phong) về việc chịu lãnh cất một tòa nhà cho quan Thầy thuốc tại tỉnh Tân-an.

Tiền thế chưa tạm định là... 133\$00
Tiền thế chưa chắc là... 700 100

Tờ giấy xin đấu giá phải gửi recom-mander cho quan l'Ingénieur en chef des Travaux Publics de Cochinchine à Saigon. Phải biên rõ ngoài bao những giấy tờ chi đề trong bao thơ ấy và phải dán rằng chẳng được khai ra trước khi đấu giá.

Tờ giấy kêu gọi về việc đấu giá này đều có để tại Văn-Bộ mấy tỉnh phía Tây, miệt Hậu-giang, mấy người muốn đấu đều được tới đó mà coi thông thả mỗi ngày, trừ ra những ngày chúa-nhật và ngày lễ mà thôi.

Saigon, ngày 11 mai 1918

Quan chánh Bác-vật

Ký tên: BÉNABENG.

Giấy LÊ NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

CALOL

Dầu này trong sạch ừng và hười không có mùi chi hết và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chừa để mà trữ hàng.

BÓN HUẬT

Ừng nó thì không có một mùi chi cả, và nó chẳng hề trộn tạp hay là nhập vào tạp thể. Sự hiệu nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đều khuyên dùng nó.

Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK

HÀNG CUẢNH TRỮ NÓ LÀ HÀNG DẦU HUỆ-KY

Sửa chỗ sai

Tờ Nong-Cổ ký rơi số 63, trong thư 8, bài Hoàng-thượng giá nhân Bắc-kỳ, nơi khoản giữa, hàng thứ 16, ân-công sắp lộn một chữ: **YÊN KIẾN** xin đọc lại là: **YẾT KIẾN**

Phò-cáo Đông-nhan

Kính

Cùng lực châu chư-quân-tử được rõ: Nguyên sở nhà in hiệu UNION vốn của hai ông: **LÊ-VÂN-NHỊ** và **ĐINH-THÁI-SƠN** dit **PHÁP-TOÁN** ở tại đường Catinat số 157 Saigon, hùn hiệp với nhau mà lập ra vẫn cũng nhiều năm, mà nay hai ông ấy nhưn vì một mối không xem sóc nữa được, nên đã bán lại cho ông **Denis Lê-phát-An**, từ ấy nhận nay, cũng có nhiều người muốn hỏi mà mua, song nhờ có tác dạ nhiệt-thành của hai ông bà **Denis Lê-phát**, muốn bảo toàn quyền-lợi cho người Annam ta, nên không đành bán cho người nước khác, về mặt chi cũng quyết nhượng lại cho tôi mà thôi.

Vậy kể từ ngày 1^o Mai 1918 này thì tôi đã vào làm chủ nhà in ấy, song tôi cũng để theo hiệu cũ UNION vậy thôi. Tôi lại dùng M. Nguyễn-chánh-Sát làm Quản-lý giúp sức với tôi mà xem sóc việc mua bán trong nhà in.

Muốn cho tiện thì từ đây hai Báo-quân là: **NÔNG-CỔ MIN-ĐAM** và **NAM-TRUNG-NHẬT-BÁO** đều dời về tại nhà in UNION BƯỜNG CATINAT số 157 SAIGON.

Tôi cũng muốn luôn hai tầng lầu phía trên là **NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU** (Hotel de France) mà nay tôi đã đổi hiệu lại là: **PHÁP-VIỆT KHÁCH-LẦU**, trong ấy có hơn 50 cái phòng rộng rãi mát mẻ, tôi cũng chẳng nề tốn hao mà bồi bổ sửa sang lại cho tinh khiết, để cho lực châu chư-quân-tử phòng khi có việc lên đến Saigon, có chỗ từ tế mà nghỉ ngơi, tuy việc bồi bổ hao tổn rất nhiều, song tôi

cũng dễ y theo giá cũ, chừng nào sắp
đặt đầu đó yên rồi, tôi sẽ tăng lên chút
đỉnh cho vừa sở phí thì thôi.

Tôi lại dùng M. Nguyễn-viên-Kiều làm
Quản-lý PHÁP-VIỆT KHÁCH-LỮ, lo cảnh
đón trong ngoài cho vừa lòng chủ quán
tử! Và lại M. Nguyễn-viên-Kiều là người
lão-thành trong việc giao thiệp với dân-
đoàn xã-hội, nếu chủ-tôn đến nghỉ tại
PHÁP-VIỆT KHÁCH-LỮ này thì chắc sao
chủ-tôn cũng vui lòng đẹp dạ.

Còn về việc nhà in thì tôi lại dùng nhiều
người học chữ Lạng-sa cũng tức dụng,
phía bên chữ nho thì lại sẵn có hai ba
vi Chủ-bút Nhứt-báo thường ở tại nhà in,
nếu chủ-tôn ở xa mà muốn in những thơ,
tuần, truyện, sách hoặc bài vở thì tất
được an lòng, khỏi lo ăn-công làm sai
vì sẵn có người coi sửa ki-cang.

Ấy vậy từ đây Lục-châu chủ quán-tử,
càng các hàng Cai Phó lồng và hương-
chức các làng, hoặc muốn in sổ bộ, hoặc
muốn mua đồ vật dụng cho các nhà trường,
hoặc muốn in những vật chi, hoặc mua
sách vở giấy mực chi, xin nghĩ tới là bạn
đồng-bang, đến giúp nhau cho thành tựu,
tôi cũng nguyện hết lòng mà làm cho
đẹp ý chủ-tôn, hoàn như chủ-tôn có
lòng hạ cố, muốn mua bán, hoặc cần hỏi
đều chỉ về việc nhà in thì xin cứ gửi thơ
cho tôi để báo như vậy: M. NGUYỄN-VĂN-
CỬA, DIRECTEUR DE L'IMPRIMERIE DE
L'UNION, 157, RUE CATINAT SAIGON, về
việc Nam-trung Nhứt-báo thì để M. Nguyễn-
văn-Cửa, Directeur du Nam-trung Nhứt-
báo, 157, Rue Catinat Saigon; còn về
việc Nông-cổ Min-đam thì để gửi cho
M. NGUYỄN-CHÍNH-SẮT, DIRECTEUR DU
NÔNG-CỔ MIN-ĐAM, 157, RUE CATINAT
SAIGON.

Nhà in Union Châu-nhon,
Nguyễn-văn-Cửa
Cần cáo

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhứt hảo hạng.

大法禮儀 Đại-Pháp lễ nghi

(POLITESSE FRANÇAISE)

(tiếp theo)

Đi đường xa

Thường khi kẻ trai-tráng ít lòng dè dặt,
nặng có đi xa chừng nào càng lỗ dạn bề
ngoại chừng này. Như nhâm người hoang-
tâm, giả-tánh, tham-lạm, vãn vãn, thì
tánh xấu phò bày tận mặt, làm cho kẻ
bạn đi đường cũng đòi phen bưng mắt
bít tai vì lấy chịu đã thêm xấu hổ.

Chớ nên gọi tiếng qua đường giầy lát
mà lãn-lãn trái phép. Có kẻ hay ý mình
xất-xược, làm điệu kiêu-cang, làm cho
bản-cận thường khi buồn giận. Ấy vậy
trong việc đi đường cũng phải cứ chỉ
cho đoan-trang, khuôn phép vững vàng,
gái trai, già trẻ cứ theo thứ lớp cho ra
vẻ người thanh-lịch.

Khi lên xe lúc xuống thuyền, người
khuyên phép thường hay lấy nón, dờ
khăn, cái mình, nhẹ bước, lại giữ gìn
không cho gói-xách nghiêng ngang làm
cho dỗi-túng, đụng chạm kẻ ngồi gần.
Lại chẳng hay kiêu chuyện là nói om-
sòm cho rơm tai thiên hạ, nhưt là những
đều tâm-sự chớ khà hở môi, đầu cho với
kẻ thân quen thể nào cũng vậy. Cách ăn
mặc cũng giữ gìn tề chỉnh, giọng nói
tiếng cười nghiêm trang mực thước.

Lại chẳng hay kim mà làm quen lớn
với ai đứng tỏ mình là người quen thuộc.

Thầy có kẻ làm đều trái mắt, giả ra
hình quái-dị như phường thất-giáo mọi
khi; ra vào rần rộ như tới chốn không
người, lại dành xé nhau chỗ sạch chỗ cao,
rời tréo về rung đùi, không kiêng kẻ già
người trẻ. Khi thì ngồi không buồn,
soạn-sành tiền bạc cho mọi người xem
biết; hoặc mang kiển, dờ kiển, vược đầu,
nặng râu, rồi liết mác xem coi có ai dèm
mà làm nữa, vì lấy làm dật chí hiên-dung!
Khi thì gầy chuyện này, sang việc nọ làm
cho thiên-hạ tưởng mình là công-tử
vương-tôn, trước hăm danh-giá! Như có ai
xây gặp việc gì, thường hay ứng lên gánh

vát, làm cho thiên hạ biết danh! Khi thì
trách móc xe đi lâu, tàu chạy chậm, ra
tuần nung óc sống gan, dường như đang
gặp việc đời nào! Làm vậy càng lãn càng
dật chỉ cho mình, chớ chẳng dè bản-quan
cười thầm mà không nói! cũng có lúc
mỗi lượm mỗi cở, bèn lết lại gần người,
kẻ cùi chò dựa ngan, không hề sợ ngõ,
xét ra vô lễ không cùng, đầu cho kẻ ấy
là người quen thuộc của mình đi nữa, thì
cũng phải vì nhau một thì, chớ có lấy đầu
bất chúng kẻ-nhè mà đánh ngon giặc điệp!

Cũng có kẻ lãn khi bộn-chôn, hay chạy
đầu này, chùng đầu nọ, chẳng coi chặt
hẹp là gì, nên thường hay đụng trán
người này, quờ càm kẻ nọ, kẻ gì chon
cần nhà ai! Đã vậy, chẳng biết hổ mình
tài chớ mà xin lỗi cùng người, lại còn
dơ mặt hi hi, rồi cong lưng lúi mủi.

Người mà có chức học hành, biết đều
xét đoán thì chẳng hề làm vậy bao giờ.
Như rúi ngồi gần những kẻ hồ-đồ như thế,
thì nên mượn cớ đỡ nhứt-trình lấy sách
vở ra mà đọc một đôi trưong trước là giải
buồn, sau là án mắt che tai mà dờ phứt
sự đời tàn cho an tâm-trí.

Đi đường, dầu gặp kẻ lạ mà cũng giữ
phần phép tắc, tỏ dạn vui cười, từ tề,
hoặc trao gói, tránh đường, vãn vãn,
nhiều khi còn thuận lòng dờ cho người
nghĩ mệt.

Nói tóm một lời, con người gia-giáo
hàng kiển phương thể mà làm cho lịch
sự và vừa lòng ai nấy. Phần còn niếu
thiếu mà đi chung với bực trưởng-thành
thì càng giữ gìn phép tắc luôn luôn,
chàng hề mấy may xao lãn, dầu trong
những việc vui cười cũng không quên bản
phận. Lại biết tùy cơ ứng biến, chẳng
hề chề khen, rợn siết như kẻ tầm thường.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

Nữ giới chung

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5\$00
Giá sáu tháng..... 3 00
Bán lẻ mỗi số..... 0 10
Báo quán tại đường Taberd số 18 Saigon

Cung tụng lương y (Remerciements au Médecin)

Mô-cây, le 12 Mars 1918.

Kính viêng ông chủ tiệm Nhự-thiên-
đường Tiên-sanh cho được bình an. Vì
cách mấy tháng trước tôi có mua thuốc
của ông, thật nên thần hiệu, tôi lấy làm
cảm cảnh.

Nay tôi xin mua thêm.

- 1^o Kiêm-sắc-hồ-huân 1 ve..... 2\$00
- 2^o Hóa-dâm-chỉ-khải-táng (thuốc
ho) 3 gói..... 0 45
- 3^o Phát-lãnh-táng (thuốc nóng-
lạnh) 2 gói..... 0 32
- 4^o Vạn-ứng-như-ý-trà 3 gói....

Nhự-ý-trà ông không nói giá mỗi
gói bao nhiêu, xin ông tình. Rồi bao gói
cho tôi theo cách (Contre remboursement)
đều nhà thợ giầy-thép Mocay thì tôi sẽ
được. Cảm ơn.

Nay kính,

ĐOÀN-VĂN-TÀI,

Giữ Hương-củ

MOCAY

Thơ của cha gửi cho con

Là M. Joseph đi đang lãnh chức
Thông-ngôn tại tỉnh Montpellier
bên Mâu-quốc

Cần-thơ, le 14 février 1918.

Di! tía có được thơ và ba tấm hình
người anh em bạn và em con nuôi đưng
chung, hay tin rằng con mạnh giỏi và
đổi qua sở này, thông thả ngày giờ thì
tía cũng mừng lắm, song hết sự mừng rồi
thì buồn cũng có lẽ bằng sự mừng ấy.

Buồn là buồn vì tía sanh ra có một
mình con mà thôi, ngày nay cha một nơi
con một ngả, hai năm nay chẳng thấy mặt
con, nếu vậy buồn biết bao nhiêu.

Còn mừng là mừng cho con ngày giờ
rảnh rang, tía muốn cho con suy xét

trong trí khôn con cho rõ ràng chất chân
những sự gì nên, sự gì phải thì con phải
đề lại trong lòng, còn những sự gì hư,
những là dục hi, chơi bời, say mê tửu-sắc,
làm biếng làm nhác, hết thầy những sự
ấy con phải dứt đi, quản đi và ném nó
đi đàng đẽ chửi nào dấn dấp trong lòng.
 Kia kia sáng nước văn-minh con lấy đó
mà rửa mặt, rửa gương lãn hóa con lấy
đó mà soi lòng, con hãy ra đứng nhộm gó
chữ lên cho cao, nhường con mắt mở
trông ra cho lớn và con dờm chắt chắt
kỷ lương coi, hết thầy trong thiên hạ hoàn
cầu Âu Á chừ quốc người ta, người người
đều đua chen nhau, đang chạy tới trước
mà giành dục nhau một cục bầu gì đó
trong thế cuộc lúc giờ, ấ vậy thì con hãy
ràng hết sức bình-sánh chạy theo nổi gót
cùng người ta mà đánh giặc chửi đĩnh
hầu ấy đừng dảnh dẽ trong thận chờ ngày
đến hội thái-bình con mang về xứ sở
bổn-quốc mình, có phải là cha mẹ cũng
vui lòng mà thận con cũng vinh hiển. Còn
những là anh em chúng bạn cũng ngại
khen cho con rằng, đáng mặt, vượt khỏi
biển mê quận tuổi đã, lãn qua núi sáng
hươi mùi vãn; đàng như vậy rồi thời
phần con muốn làm sự gì cũng nên, đem
thận sung sức nào cũng đàng.

Di! mà tía nói cho con nghe đó, vậy
mà con có biết cục bầu đó là gì hay
không, mà trong thiên hạ người người
đều dảnh dục lãn vậy? Tía tưởng chắt
ràng là con không hiểu, nên tía phải chỉ
nghĩa bầu ấy ra cho con tưởng, có cái gì
mà lạ đâu con, hề người ở trong đời có
bốn chữ bản mà thôi, chữ trung, chữ hiếu,
vinh và nhục, làm sao cho ra trung, làm
sao gọi rằng hiếu, làm sao biết vinh mà
tìm, làm sao biết nhục mà tránh. Ấy vậy
trọng óc khôn con phải suy xét cho rõ
ràng cội rễ bốn chữ bầu đó.

Làm trai đưng cục bầu ấy rồi thời hoặc
khi ngựa mặt khi cúi đầu khỏi xấu hổ với
trong trời đất, trong lúc đó mặt sức con,
nào là thừa hoan tất hạ, rục rỏ, thời gia
phong, nào là kim mà ngọc đưng vinh
vang trong hoạn-hải. Di, bao nhiêu những
lời tía dặn bảo trong thơ này con phải
đĩnh sát một lòng chớ hề sai chạy mà sau
ăn năn chẳng kiếp đầu con.

Con tía và gia-quyển hẹp này cũng đưng
đặng mạnh giỏi như thường.

Con sự khiêm khuyết dỏi ne con có lạ
chỉ sao mà tía phải nói.

Thôi, ít hàng thăm con sau cầu chửi
cho Mâu-Quốc mau mau bốn quán thắng
trần cho cha con mau gặp mặt nhau như
vây mới phỉ lòng tía ước ao.

Nay lời,

Ký tên không rõ.

Một vị thông-tin ở tại Montpellier.

EDEN-CINÉMA

Tuần tới này rạp hát bóng Eden-
Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay
mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ
chưa hề có.

Liệt vị hãy đến xem chơi cho
tiêu khiển.

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5\$00
Giá sáu tháng..... 3 00
Bán lẻ mỗi số..... 0 15

Báo quán tại đường Viénot số 52 Saigon

Lời rao giảo giá

Kể từ ngày nay cho đến 9 giờ ban mai
ngày thứ bảy 25 mai 1918, Tòa Bô Gô-công
sẽ thâu chấp những đơn xin giảo giá chịu
lãnh nhà khách (Cercle-Bungalow) tại Gô-
công trong hạng ba năm, kể từ ngày
1^{er} Juin 1918 vi thì.

Tô giấy giảo kết về vụ giảo giá này, để
tại Tòa Bô Gô-công và tại Tòa Nhứt, phòng
thứ 3, dinh quan Hiệp-lý.

Ai muốn số công việc thì được phép
đến đó mà coi.

Thêm một người nữa

Trong mấy tháng nay Nông-Cổ-Min-Đam nói Công-luận-báo dùng chữ sai, Lục-tính-tán-văn nói Nam-trung-Nhật-báo dùng chữ sai, cắt đi cái lại nghe có nhiều lời rất thú.

Nay xem báo Lục-tính-tán-văn số 529 trong thứ 5, thấy ông Mộng-Trần ra giải hòa cho ông Sát, ông Lâu và ông Đỉnh, có nói như vậy:

Ấy vậy nếu tam-vị Đổng-liêu chẳng phụ lời già, thì xin tuân sau ra bài quyết bỏ các bài vô ích

Ông Mộng-Trần ơi! Vì sao mà ông kêu ông Sát, ông Lâu, ông Đỉnh là tam-vị đổng-liêu? Đổng-liêu là nghĩa gì? Bộ mấy ông ấy làm việc chung với ông một phòng hay sao? Không, thế chẳng phải vậy, bởi vì ba vị ấy với ông thuộc hạ nhà báo khác nhau chẳng lẽ ở chung 1 phòng được.

Ờ! Hay là vậy: Thế khi ngày trước ông có thọ lãnh hàm tước chi chi, ông đã dùng tiếng « Ban Đổng-liêu » quen miệng rồi nên nay ông mới kêu ông Sát ông Đỉnh là Đổng-liêu đó chăng?

Chi vậy ông, người ở đời hồi nào phải theo hồi này chứ, bởi vì việc cũ có nhiều chuyện nhất lại vui lắm mà cũng có nhiều chuyện nhất lại rất buồn. Vậy xin ông hãy liệu thể nào dặng cho khán-quan người ta khỏi ghi vào sổ Thêm một người dùng chữ sai nữa.

TÍNH-CHAU.

Ghe lưong bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lưong bằng cây sao, tự mùi chỉ lái liền lạc tới lăm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thẳm hạ một thước một, dày 8 phân. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng lùn.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay li viết thư cho Nông-Cổ-Min-Đam mà thương nghị giá cả.

偵探小説
Trình thám tiểu thuyết

(ROMAN DE DÉTECTIVE)
(Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền xem thấy tình hình bà Tá-Trị phu-nhân như vậy thì biết A-hoa, chết đây thiệt bả không hay. Song cũng cố ý hỏi rằng: « Vậy chờ hồi hôm Phu-nhân có thấy hân đầu đờn chi chăng? » Phu-nhân nói: « Tôi thấy hân mạnh mẽ như thần, chờ tôi có nghe hân nói đầu óm chi đầu mà ngựa trước. » Còn đang nói chuyện, Lại-xuân-Điền vùng chợt thấy một người trạc trắng đứng núp sau lưng Phu-nhân, coi kỹ lại thì biết là A-Nghiêu. Nguyên A-Nghiêu tính đi báo quan, song đi nửa chừng vùng đổi ý, muốn ở lại mà nghe chờ biết Tá-trị Phu-nhân nói ra làm sao, nên trở lại đứng núp sau lưng Phu-nhân rình nghe. Khi nghe Phu-nhân nói đến đó vùng lên tiếng hỏi rằng: « Nếu A-Hoa không có đầu đờn chi, sao bà lại đưa thuốc hườn chi cho hân uống? » Phu-nhân nghe hỏi giật mình liền dấy lại mà hỏi rằng: « Ông này là người nào, trong thế ông là trình-thám, đến đây mà dò việc A-Hoa phải không? Tôi có đưa thuốc hườn chi cho hân bao giờ mà ông nói vậy. Vả lại hân cũng chẳng đau đờn chi, nếu tôi đưa thuốc thì hân lại đại gì mà uống hay sao? » A-Nghiêu nói: « Đêm hôm qua lúc chàng cô Phu-nhân ở nhà, tôi ở trên gác nhà đờm xuống, thấy rõ ràng hân uống một hườn thuốc, vậy thì thuốc ở đâu mà hân uống đó? » Phu-nhân nói: « Nào tôi có hay biết chi đâu. » Lại-xuân-Điền thấy vậy thì nói rằng: « Tôi dám chứng chắc rằng chẳng phải Phu-nhân thuốc A-Hoa đâu, vì Phu-nhân mặc di khỏi ở nhà hân chết rồi đã lâu, khi Phu-nhân về mới hay. » A-Nghiêu nói: « Thấy còn bảo chữa cho Phu-nhân nữa sao? Tôi đã có đủ bằng chứng rằng Phu-nhân thuốc A-Hoa chết đó, chờ không ai mà vô đây. » Lại-xuân-Điền thất kinh hỏi: « Bằng chứng gì ở đâu? » A-Nghiêu nói: « Tôi có thư từ đủ bằng đủ cứ đây, song bức thư ấy không nên cho Phu-nhân coi bây giờ. »

Lại-xuân-Điền nói: « Phu-nhân không được coi, còn ta đây có được coi chăng? » A-Nghiêu nói: « Phải biểu Phu-nhân đi rồi tôi mới cho thấy coi được. » Phu-nhân ý không muốn đi và nói rằng: « Không lẽ tôi bỏ thầy A-Hoa đây mà đi đâu, hai ông đều là Trình-thám, nếu tôi đi rồi, không biết hai ông còn muốn bày mưu thiết kế chi mà báo tôi nữa đây. »

Lại-xuân-Điền nói: « Bọn tôi không phải là Trình-thám, chỉ biết có một đầu là vì Mai-Anh với Xảo-Châu mà tìm cho ra chơn-phạm vậy thôi. Nay tìm đã được tông-tích A-Hoa, mà hân lại chết rồi, thì bọn tôi phải đi cáo báo với sở tuần-phòng, cho họ đến mà nghiệm thầy; nếu Phu-nhân có nghi cho bọn tôi dùng những nguyên-thuật chi thì cứ ở đó mà giữ gìn thầy hân, tôi sẽ để A-Nghiêu ở đây với Phu-nhân cho có bạn, tôi cứ việc báo quan; huống chi tôi đã nói với Phu-nhân vẫn cũng hết lời, Phu-nhân hãy xuống phứt đi cho rồi, nếu Phu-nhân chẳng chịu rời ra cho khỏi cái thầy này, thì Phu-nhân lại làm cho người ta để nghi rằng trong ấy Phu-nhân có điều bí-mật, ấy là tôi vì Phu-nhân mà nói thiệt, Phu-nhân hãy suy nghĩ lại cho chính mà coi, có phải vậy chăng? »

Tá-trị Phu-nhân nói: « Mặt ý hai ông muốn làm chi được thì làm, tôi đây là vàng thiệt nào sợ gì lừa. » Nói rồi liền thò tay vào túi, lấy ra một bức khăn vuông, đắp mặt cho A-Hoa, rồi quảy quả hồ đi xuống lầu. Phu-nhân đi rồi, Lại-xuân-Điền liền dấy lại hỏi A-Nghiêu rằng: « Người tìm được thư từ chi mà làm chứng cứ đó? » A-Nghiêu liền thò tay vào túi móc ra một bức thư trao cho Lại-xuân-Điền và nói rằng: « Hôm qua Phu-nhân vô ý thay áo ngoài để lại nhà khách, ôi lộn vào móc nhầm bức thư ấy, xem kỹ lại thì rõ ràng là Phu-nhân đã lãnh lời phũ phật của một người nào đó mà thuốc A-Hoa chết đây, không còn nghi ngờ chi nữa hết. » Lại-xuân-Điền nghe nói như vậy liền mở bức thư ra mà xem, thế như vậy:

« Tá-trị Phu-nhân nhà giám;
« Thiếp có một việc, đêm ngày ấy này « chẳng an, nếu cái vật của thiếp đã,

« gọi gắm cho Phu-nhân ngày trước mà « phát giác ra thì át là thiếp phải khôn, « nay thiếp kính lời trăm lạy Phu-nhân, « xin vì thiếp mà làm cho hủy giệt vật ấy « đi; nếu vật ấy mà còn lại một « ngày, thì thiếp cũng chẳng an một ngày, « xin Phu-nhân mưa chó trị nghi mà hại « việc chung thân của thiếp; cái mạng « thiếp mà sống thác đây đều do nơi « tay Phu-nhân, xin Phu-nhân thương « xót mà (tnh giùm, thì thiếp sẽ lo kết « cổ ngậm vòng mà đến bồi có thu; « chí chúc, chí chúc. »

Không ký tên ai.
(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT.

Chuyện ngữ-quái

Chuyện chàng Niên-Tử chuyện sanh

Bát Diêm-thành có một người nhà-quê tên là Tôn-tự-Thành, vợ là Tạ-thị, sanh được một đứa con trai, nhưn sanh năm năm 30 Tết, nên đặt tên là Niên-tử, được 18 tuổi. Thường bữa hay gánh gà vào chợ mà bán.

Bữa kia Niên-tử đương gánh gà đi tới nửa đường, rùi bị một luồng gió trời rất mạnh, giật hai lồng gà bay mất. Niên-tử thất kinh về nhà sanh bệnh, nằm thiêm thiếp trên giường. Nhâm lúc người mẹ đang chuyên bụng dè, cả nhà rộn rịp, mãi lo việc ướp sanh, chẳng ai coi chừng Niên-tử.

Niên-tử nằm mê mang một mình, xảy thấy mình bay bổng trên không, nhẹ nhành như gió thổi, dấy phứt lại thấy mình té xuống một chỗ vực kia, sâu hơn muốn trượng mà không biết đau đờn chi hết, duy thấy mình nhỏ lại như con nít, hai con mắt nhướng mở không ra, còn bên tai thì nghe tiếng mẹ cha nói chuyện, trong lòng ngỡ là chiêm bao uyên hoặc, nên nằm đó lăm thình chẳng nói rằng chi hết.

Còn Tôn-tự-Thành khi thấy vợ dè yên rồi, bèn chạy vào thăm chừng Niên-tử. Ai dè Niên-tử chết đã bao giờ đi rồi, vùng

khóc rống lên. Niên-tử giật mình thừe giẫy, chẳng hiểu cơ chi, lại nghe người mẹ khóc mà nói rằng: « Vừa mới dè được một tháng máu mù còn đỏ lỏm, mà đứa lớn khôn như vậy lại chết đi, thì có ích chi mà dè nữa. » Và nói và khóc om sòm. Chừng ấy Niên-tử mới biết mình đã chết rồi mà dều thối lại; sợ mẹ khóc quá mà lụy mình, bèn nói lớn lên rằng: « Tôi là Niên-tử đây, chờ không phải chết mất đâu, xin mẹ chờ khóc. »

Tạ-thị thấy đứa con mới dè mà biết nói thì thất kinh, nên cầm lấy chứng kinh-phong có mấy ngày mà chết.

Tôn-tự-Thành chôn cất vợ con rồi, không biết sửa đầu mà nuôi đứa nhỏ ấy; ghĩ cứ lấy hồ cháo mà dút vậy thôi. Chàng dè thảng ngộ ấy mau lộn đi thường, 3 tháng đã mọc răng, biết nhai cơm trắng, 5 tháng đã biết đi, bèn đặt tên là Tôn-tái-Sanh. Từ đó về sau chẳng có đứa chi lạ nữa.

Vinh-an-hà: DU-NHIÊN-TỬ.

Đại-việt Tạp-chi

Tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$ 00

Giá sáu tháng..... 3 00

Bán lẻ mỗi tập..... 0 50

Báo-quán tại Longxuyen

Sư Đệ nhân đăm

Có một người kia nhà giàu có, tuổi đã trọng rồi, mà thiếu phần học-thức Langsa, muốn đến nhà hàng tây mua đồ, ngặt không biết tiếng Langsa nên mua không được. Nghĩ mình có của mà không dùng được cho toại chí, thì giận, bèn rước một ông thầy biết tiếng Langsa về mà học. Học được ít hàng thuộc được ít trăm tiếng một. Bữa nọ thầy trò ngồi lại:

THẦY. — Xưa rày dạy tiếng một thuộc về vật dụng đã nhiều rồi. Vậy nay để thầy dạy ít tiếng phù-ba dặng ra đường gặp người ta nói chuyện mình biểu cho được.

TRÒ. — Thầy nghĩ vậy, hiệp tôi làm. Thôi, thầy dạy đi.

THẦY. — Người ta nói La Cochinchine thì nghĩa nó là Nam-kỳ.

TRÒ. — Còn La Colonisation là Đông-Dương phải bay không thầy?

THẦY. — La colonisation gì mà Đông-Dương? Đông-Dương là Indochine chứ.

TRÒ. — Sao tôi nghe họ nói: La Colonisation et ses avantages là Đông-Dương chánh sách.

THẦY. — Đông-Dương chánh sách là La politique indochinoise hoặc La politique en Indochine.

TRÒ. — Nè, còn hôm trước thầy dạy tôi Con tôm phải kêu là: écrevisse, sao tôi thầy họ nói crévisse. Chứ nào trứng vậy thầy?

THẦY. — Chứ écrevisse thì phải chứ. Ai dạy ở đâu mà lạ lũng lảm vậy? Bộ khi trò học lỏm mới nói lều đây chứ gì?

TRÒ. — Phải tôi học lỏm đâu thầy. Tôi coi Nhật-trinh thầy họ dịch vậy da.

THẦY. — Trò khéo lều thì thôi. Mấy ông làm Nhật-trinh người ta học giỏi hết, có đầu dích bậy như vậy.

TRÒ. — Thiệt chứ. Tôi thấy trong Lục-tính-tán-văn đa thầy

THẦY. — Húy! Lục-tính-tán-văn có ông G. CH. TRẦN-CHÍNH đương làm Pháp-Việt tự vị Cẩm không cho ai phạm cũng sao lục, nghĩa là hay lắm; có lẽ đầu ông dích trật hay sao?

TRÒ. — Đề tôi lấy cho thầy coi. . . . Đây L.T.T.V. số 521, 522 và 523 Đông-Dương chánh sách thì dịch La colonisation et ses avantages đây. Còn trong số 531 Con tôm thì dịch écrevisse đây, chứ phải tôi nói có mạng đâu.

Thầy lấy mấy số Nhật-trinh L.T.T.V. coi rồi chắc lưỡi lắc đầu mà dúi nhỏ nhỏ rằng: Pauvre journaliste.

TRÒ. — Nè! Cũng trong L.T.T.V. số 531, (ÍT CÁU CHỮ NHO) họ dịch (Quelques caractères) trúng hay không vậy thầy?

THẦY. — Thôi đừng hỏi nữa; tôi chết bây giờ!!!

Trò cười— Hì, hì, hì. . . .

THỨ-ẢNH.

Diệu-tử khả tụng

Xưa có câu rằng :
Văn như bát học thiên ngôn di,
Thi đảo vô dã như tự nan.
Độc quyển Đại-Việt Tập-chí, trong mục Đông-Dương giáo-dục, thấy bài thi vịnh về đề có câu :
Rọi cảnh hoàn hồn đất nước nhà.
Thật đáng xưng tụng cho câu ấy rằng :
Không tiền tuyết hậu chi hiết tác.
Tiếc thay ! Chẳng biết ông nào hạ thủ câu ấy, thi-tài bút-lực linh-khiết như thế mà chẳng chịu thụ đại-danh qui-biêu của người, để bốn chữ Đ.V.T.C. mà thôi, làm cho tôi phải mang hoàn trong một lúc.
Tưởng lại chừ khán-quan của tờ Nông-Cổ, như vị nào có duợt quyển Đ.-V. thời mới thấy thân cú ấy, vì bằng vị nào không có mua quyển Đ.V. chắc là chưa thấy. Nếu tôi không phiên sang lại cho đại-đồng-nhân mục, té ra mai một hào cú của thi-ông đi rất ững ững làm thay !
Vi vậy nên tôi vội vàng bỏ họa và chuyển lục đăng cho quý báo Nông-Cổ ấn hành cho Lạc-châu tường lãm.
Lục bài thi trong Đ.V.T.C.
Lượng sáng Tây-Nam gió thổi hòa;
Tiếng chuông Đại-Việt khắp gần xa.
Đam gương tri-huệ trời Âu-Mỹ,
Rọi cảnh hoàn-hồn đất nước nhà;
Riêng thú bốn ngàn năm có lẽ,
Tiếng hồn diêu-dã bước cho ra;
Rày công Xa-Lộ ơn khai hóa,
Ở bực Đông-bang gần sức mà.
Đ.V.T.C.
Bộ học nguyên vẹn
Choi-giát làm theo dăm-thời hòa;
Bước đường tiến-hóa nẻo sâu xa.
Ngâm câu Đáo-ai khuyên người nước,
Phê chừ đồng-tâm dạy trẻ nhà;
Cuộc thế xây-văn coi giống dòi,
Lòng phàm đem trảng vạch sao ra;
Mùa xuân trọn cả đều ao-ước,
Tỏ vẻ cùng ai đó kéo mà.
Lãng-thô, Neuvik-THAM-Phuong.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Đòi phen gió (1) đưa hoa (2) kẻ,
Nửa rèm tuyết (3) ngậm hôn hề (4)
trăng thâu.
Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu,
Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ ?
Đòi phen nét vẽ (5) câu thơ, (6)
Cung cầm trong nguyệt, (7) nước
cờ dưới hoa (8).
Vui là vui gượng kéo là,
Ai tri âm (9) đó mặt mà với ai ?
Thờ ơ (10) giữ trúc mưa mai,
Ngân-ngọc trăm môi đối mãi một
thân.
Om lộng đôi đoạn xa gần,
Chàng vô mà rồi, chẳng dấn mà
dau.
Nhớ ơn chín chữ (11) cao sâu,
Một ngày một ngà bóng dàu (12)
là là.
Dậm ngân nước thắm non xa,
Nghĩ dàu thân phận con ra thê
nấy.
Sân hòe (13) đòi chút thơ ngây,
Trần cam ai kẻ đỡ thay việc mình.
Nhớ lời nguyện ước ba-sanh,
Xa xuôi ai có thấu tình chàng ai ?
Khi về hỏi Liễu-chương-dài, (14)
Nhánh xuân đã bẽ cho người
chuyên tay.
Tình sâu mộng trả nghĩa dày,
Hoa kia đã chấp cây này cho
chưa ? (15)

Kiểu đời phen kẻ họa dựa gió,
Ngó ra tuyết ngậm nửa rèm, hôn hề
trăng thâu mãi :
Ngó ra cảnh, cảnh nào mà chẳng đeo
sầu.
Người đã buồn thì cảnh có vui đâu bao
giờ ?
Đòi phen gượng gạo câu thơ nét vẽ,
Cung cầm hòa dưới nguyệt, nước cờ
dưới hoa.
Ấy là Kiều vui gượng kéo buồn đó
mà thôi,
Chớ có người nào là tri-âm đó mà
mặt-mà với ai ?
Hứng hờ như gió bên trúc, mưa bên
mai.
Trăm nỗi ngo-ngần, đôi mãi cũng một
thần minh,
Kiểu nghĩ đến việc xa gần om lộng
đôi đoạn,
Như tơ không vô mà rồi như mình
chẳng ai dấn mà dau.
Nhớ đến ơn cha mẹ cao sâu chín chữ,
Khác nào bóng dàu kia tà tà một ngày
một ngà xuống.
Cách xa chừ mẹ ngàn trùng non xa
nước thắm.
Có dè đầu thân phận con mà ra đến
thế này.
Nơi sân hòe thì hai em còn nhỏ dại,
Biết ai đỡ thay cho mình, lo việc trần
cam chớ chửa mẹ.
Nhớ đến lời ba-sanh nguyện ước cùng
Kim-trọng,
Chẳng biết đường xa xuôi, mà ai kia
có thấu đến tình ta chăng ?
Khi tình nhân ta có về hỏi đến ta.
Thì nhánh xuân nay đã bẽ cho người
khác chuyên tay rồi.
Chẳng biết kẻ tình sâu với ta là em ta.
Nó đã đem hoa kia mà chấp cây này
cho ta chưa ?

NGHĨA XUÔI :

Kiểu cùng khách đời phen hoa kẻ dựa
gió, ngó ra ngoài tuyết ngậm, hôn hề
trăng thâu mãi. Ngó ra cảnh, cảnh nào
mà chẳng đeo sầu, cảnh đối người, người
đã buồn, mà cảnh có vui đâu bao giờ ?
Đòi phen với khách họa câu thơ nét vẽ,
trong nguyệt cung cầm, dưới hoa
vẩy kỳ cuộc. Vui chơi ấy là Kiều gượng
gạo kéo buồn đó mà thôi, chớ có người
nào là tri-kỹ mà mặt-mà với ai ; bởi
vậy cho nên, hứng hờ khi gió trúc, lúc
mưa mai ; ngân ngọc, ngọc ngân đôi mãi
một thân, như vẩy trăm mối thâm. Ngày
những tôi dàu lộng đôi-đoạn, như tơ
không vô mà rồi như xát không đánh mà
đau. Ôi ! ! nhớ đến ơn cao sâu chín chữ,
nghĩ khác nào mặt trời một ngày một xé
xuống, cách cha mẹ ngàn trùng nước non
xa thắm, nào có dè đầu thân phận con
lưu lạc đến thế này ! lại nhớ đến sân hòe
đôi em thơ đại biết ai thay đổi cho mình,
lo miếng ngon vật lạ cho cha mẹ. Cũng
nhớ đến lời ba-sanh nguyện ước cùng
Kim-Trọng, chẳng biết đường xa xuôi
mà ai kia có thấu đến tình ta chăng ?
thăm cho tình-nhân ta, lúc về qua hỏi

ta, thì nhánh xuân đã bẽ cho người khác
chuyên tay rồi, chẳng biết tình thâm là
em ta có nhớ lời không, nó đã đem hoa
kia mà chấp cây này rồi chăng ?

DIỄN TỊCH :

- (1) Gió là : phong
(2) Hoa là : hoa
(3) Tuyết là : tuyết
(4) Trăng là : nguyệt (Phong hoa tuyết nguyệt)
(5) Vẽ là : họa
(6) Trúc là : thi
(7) Cầm là : đàn cầm
(8) Cờ là : kỳ (Cầm kỳ thi họa)
Tờ câu : Đòi phen gió dựa cho đến câu :
bác nước cờ dưới hoa ; nói : vẽ (Phong
hoa tuyết nguyệt, Cầm kỳ thi họa.)
(9) Tri-âm : Đòi xưa như Bá-Nha với
Tư-Kỳ gọi là tri-âm. Trong truyện Kỳ-
quang có câu : Tri-âm thuyết giữ tri-âm
thỉnh, bất thị tri-âm bất tiêu đàm. Nghĩa
là : phải người tri-âm (tri-kỹ) mới trò
chuyện, không phải người tri-âm không
thêm đàm đạo.
(10) Thờ ơ : hứng hờ, lơ lửng ví như :
Trúc phong mai vô bất trọng cang. Như
gió bên cây trúc, mưa bên cây mai, không
cang cặp nhau, mỗi người mỗi khác.

- (11) Chín chữ cao sâu : chín chữ cao sâu.
Trong Thi-kinh có bài sách đầu tư : củ
lao như sau đây :
Sanh, cúc, phù, súc, trường, dục, cõ,
phúc, phúc. Nghĩa là : cha sinh ta, mẹ
nuôi ta, vợ về ta, nuôi dưỡng ta, lo nuôi ta
cho đến lớn, lo nuôi dưỡng ta, xem sóc ta,
ra vô tước ta, ôm ấp ta. Muốn trả ơn sâu
cho cha mẹ ví như trời cao minh không
không cùng.
(12) Bóng dàu là : tan dàu như tạc :
mặt trời lặn về đêm dàu. (Vị người gần
già) có câu : Tan dàu mộ ảnh tự khiếm vãng
cảnh chi vô đa. Nghĩa là : bóng dàu về
phía trời chiếu rọi : vì người về cảnh già,
còn không bao lâu ngày, như mặt trời
gần lặn.
(13) Sân hòe : Đòi nhà Tống có ông
Vương-Hựu có trồng ba cây hòe trước sân,
sau ba con người đều làm quan lớn cả,
nên tục kêu sân hòe.
(14) Chương-dài. Đòi Đường có người
Hàng-linh gửi thơ cho Liễu-thị như vậy :
Chương-dài liễu, Chương-dài liễu, tích sự
thành thanh kim tại phủ ? đã ứng phan
chiết tha nhưn thủ : Chương-dài liễu trước
xanh xanh, còn tươi như thế bẽ nhánh

THỨ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Huê lưu lạc)
Đền xứ Rốt-dinh-Nga
(VOYAGE DE GULLIVER)
(Tiếp theo)

Mấy người ấy ăn mặt sơ sai, nhảm đầu
cũng là bọn tôi tớ của người kêu ấy.
Người kia đưa tay ra lệnh, chúng nó càn
vô dám lùa. May tôi biết trước, kìm bẻ
lui sớm. Nhưng mà phần lùa cao, phần
gốc nó xô qua xô lại như đám rừng đây,
tôi lần cã buôi mà đi không mấy khúc.
Hồi lâu đến một vạt lúa bị giòng mưa
sập xuống hồi nào, lớp thì dầm qua lớp
thì ngã lại, hết phương lui tới. Phần thì
bọn ấy còn không mấy thưa, tôi tình
không xong, vì lá lúa bèn như gươm,
phần đầu nhọn nó dầm thấu thịt ! nên

tôi phải nằm mọp xuống giữa hai miền
đất cây, mà chờ thác.
Chúng tôi mới nghe chuyện quanh co,
nhớ hồi còn ở xứ Li-ly-bu, lớp thì vua
quan tưng trọng, lớp thì bá tánh yêu vì,
vinh vang xiết kể, tên nhắc ngàn thu.
Nay lại lọt vào xứ gì cớ quái ! Hay là
c vận khừ lời hoanh... ắt gần tận đời
Khi sao phong gấm vũ là, giờ sao tưng-tái
như hoa giữa đường !
Ừ mà không lẽ trời đi nhờ phụ người
hiền ? Nay tôi đến xứ này thì bất quá
cùng như 1 người xứ Ly-li-bu kia đến
tại Ba-ri vậy chớ gì. Không lẽ thầy người
nhỏ thỏ hơn mình mà nở lộng hại mạng.
Người đầu có thói bất lương ấy nà ! Trời
sanh ra có lớn, có nhỏ chớ. Lớn thì còn
có lớn hơn : không ắt người xứ này là to
hơn hết trong hoàn-cầu. Vậy thời cái lòng
tương-ái còn phương hoài vọng !... Nghĩ
mới đến đó, thì bọn ấy bước kể bèn
nách, nếu làm thỉnh, để cho họ bỏ chơn

tới thì còn gì tánh mạng. Tôi mới rưng
hết sức bình sanh, là van trong buổi hòa.
Mấy người ấy nghe vẫn tiếng người,
bèn cúi nhau dòm bắt kẻ tôi, xếp bèn
mắt hào quang sáng đời.
Người cao lớn ấy cũng nhấm nhấm tôi
chấm chỉ hỏi lâu dường như (tinh) kẻ thà
bất con thú dữ chỉ cho khỏi tay,
bị cắn. Bèn thò tay rạch ngón eo đến tôi
đơ lên thẳng cánh ; rồi hạ xuống ngay
mắt mà xem tôi cho kỹ.
Tôi biết ý, nên không vùng vằng chi
hết. Người ấy sợ tôi có lợi ngàn kẻ tay
mà rút chằng, liền đem tay ngậm miệng
tôi chặt cứng. Tôi không dám cựa cựa
nhiều, chỉ có người mặt lòa trời chấp
tay và xá và xin ơn người thì được.
Tôi làm giọng bả ai ra-rít, người ấy thấy
vậy động lòng, tuy là không hiểu lời nói
sự gì, song thấy tôi biết hỏi thì cũng có
dạ thương ; bèn chừ mới đem tôi như
vật chi mới lạ.

cho ai? Câu này ý Kiều nói: khi Kim-Trọng đến hỏi Kiều, thì Kiều đã về tay người khác rồi.

(15) Chẳng biết Túy-Vân đã lấy Kim-Trọng chưa? coi sự tích: Nữ-tài di họa tiếp mộc trong Kim-cổ kỹ-quang thì rõ.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

Lời rao

Kính cáo cùng chư quí ông và quí thầy đồng hay.

Tôi là Nguyễn-văn-Mít chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 1^{er} d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin quí ông và quí thầy nhẫm lúc nhân du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
49, rue d'Ormay, 49
SAIGON

Chư tôn

Muốn mua đất dựng cất phố chăng?

Có người muốn bán một số đất chừng 10 ngàn thước vườn. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hòa chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn trực mát mẻ, cau dừa cây trái đủ, Liệt-vị mua rồi muốn cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho mướn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vườn chừng 1\$20 — 1\$30 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc giao nơi bân-quản mà thương nghj.

N. C. M. Đ.

LỜI RAO

Ông AUGUSTE CHAETLEN đi chinh chiến mới về, đã được lời khen và được thưởng một tấm khố-bài chiến-công. Vậy kể từ ngày 1^{er} Mai này ông đã mở phòng việc lại như cũ, tại đường PELLERIN số 81 (Saigon)

AGENCE IMMOBILIERE, BANQUE HYPOTHECAIRE. Cũng chuyên lo lãnh các việc như cũ:

Về việc cho vay đặt nợ. Mua và bán điền thổ nhà cửa.

Lãnh coi sóc và góp tiền phố xá. Mua giấy vay và lãnh đòi nợ.

Lo việc từ tụng.

Đặt để giấy tờ đủ cách. Thay mặt hầu toà Tạt-tụng và đứng lo các việc thi hành phát mãi.

Lời rao

NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH HIỆU

« Bá nhân Truyền »

Đã bán tại nhà in J. VIẾT
59 Rue d'Ormay Saigon

Giá mỗi cuốn O\$50

Xin chư vị hãy mua mà coi sau cho em cháu nó coi mà học đòi bắt chước.

HUYNH-THỨC MẬU đồn kính

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng đường Luro môn bài 99 và 101.

(Đài-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lạc-châu quí khách đặng rỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-tỳ bên tây chờ tại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình đèn thấp đèn khí đá theo xe, sơn xe. — và sửa xe.

Cúi xin quí khách có dịp đến Đài-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mua giúp làm ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cõ. Còn chư quí khách ừ xa muốn gửi thư hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hứi đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-tỳ, đồ bắt kê da tây nơi tiệm Thái-Binh trước nhà ga xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lạc-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP cảm khj.

N. C. M. Đ.

lui dạy dỉ, dạy cho ai nấy đứng nghi rằng tôi có lòng trốn tránh. Mấy người ấy lấy làm lạ lùng, xúm nhau ngồi quanh vòng tròn mà coi tôi mắng nhảm. Tôi lột nõn xuống, xả phủ ông một cái đàng-hoàn, rồi đặt gối rần sức thừa qua mấy lời tâm-sự. Xong rồi tôi thò tay vào áo móc ra một túi vàng đầy nhóc, hai tay vói trao cho phủ-ông, ông sẽ lòng bán tay mà lầy rồi kê về cận mắt mà coi vật chi. Ông rúc trong tay áo ra một cây kim, trở qua trở lại cái bao, song cũng chưa hiểu là vật chi trong đấy.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nhưng mà bị rách hồng đất lâu, phân cao hơn mấy trượng, nên tôi xây xăm mặt mày, giông châu là chả, tiếng thảm khờ cãm. Tôi mới bậm môi, ngoài đầu lại ngay mặt di-nhơn rắng sức rên la cho biết rằng tôi đau đớn. Người ấy liền hiểu, bèn kéo vạt áo ra, để tôi xuống học lại nhẹ nhàn, rồi chạy riết lại người chủ số là 1 vị phủ-ông tôi thấy hồi nãy đó.

Ông ấy lấy một cộng rơm lớn ước, bằng cây gậy tẻ, thò khều cái áo lột tôi mà coi, thề khi ông tưởng là một cái học thiếu-nhiên của tôi đó. Ông lại kê miệng vô thời cho tóc tôi vệt ra mà xem kỹ mặt mày. Rồi kêu bọn gia đình xúm lại mà chỉ trỏ và nói chi chi, dường như hỏi thuở nay có đũa nào gặp đặng con thú gì giống như tôi vậy chăng? Rồi ông dạy để tôi xuống dưới chum hai tay hai chơn như ngựa. Nhưng mà tôi vùng đứng dậy vững vàng, đi tới đi

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG
THUỐC NƯỚC, THUỐC SÉT, THUỐC BÓT HAY LÀ XÀ BÔNG CỦA CÁC CHA
BENEDICTINS DE SOULAC

Đầu xảo tại Paris năm 1900, được bằng-cấp trật-phẩm

Thuốc này chính là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thuở nay.

Thuốc đánh răng thượng-hạng này, làm cho răng sạch-sẻ mà trắng trong, diệt cả loại vi-tru, g, sau răng, khỏi bị siết ăn, dưỡng nướu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm bát-ngát. Thuốc nước này các vị ghiền nên dùng mà sủng miệng.

Thứ thuốc sét và xà-bông đựng trong ống thiết nên dùng làm.

Cả và Đại-Pháp, cả và Toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào quí hơn và rẻ hơn thuốc này.



Lời rao chí yếu

Từ ngày Đại-Pháp ra luật ngăn cấm dùng đồ của Đức và của Áo đến nay, kể từ ngày 31 Decembre 1914 và 3 Janvier 1915, thì hai thứ thuốc đánh răng hiệu « Odol » và « Kalodent » đã bị nhập kho rồi.

Muốn cho người mua khỏi ám, vì sợ ngoại-bang tráo đồ giả vào đó của Langsa chúng tôi xin biên rỏ ra đây hai hiệu thuốc đánh răng của Đức và Áo nói đó:

Odol. — Déposé par la Société Lingner Werke Aktiengesellschaft, à Dresde (Allemagne).

Kalodent. — Déposé par la Société KK Landes Privilegerte Milly Kersensend und Glycerin Fabrik, von F. Sarg's Sohn et Co, à Vienne (Autriche).

Người Đại-Pháp và người Annam phải biết rằng hai hiệu thuốc đánh răng đó là đồ của kẻ nghịch.



ELIXIR DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



POUDRE DENTIFRICE

Ai có giầy vụng và giẻ rách NÊN ĐỂ DANH MÀ BÁN

Lò làm giầy Nam-kỳ, hiệu là: *Nam-kỳ Chi-cuộc Công-ti*, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay, đã khởi sự mua các thứ giầy vụng và giẻ rách, Lục-châu như ai có giầy lộn bất kỳ là giầy chỉ, xin hãy để dành mà bán, hoặc giẻ rách như: giẻ vải, giẻ lụa, thì Công-ti đều mua hết, trừ ra có thứ giẻ đen và nil thì không mua mà thôi; ày vậy, hễ ai có giầy vụng hoặc các thứ giẻ rách đã nói trên đây, thì xin để dành cho được chừng năm mười ki-lô rồi đem tới đây nơi chỉ ra sau đây mà bán.

SAIGON, thì nhà số 28, đường d'Adran.

CHOLON, thì nhà số 20, đường Quai Testard.

Hai chỗ này đều có người thay mặt cho Công-ti mà mua.

Lời rao

Kính cáo cùng chư quý-vị đặng rờ, nay tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường Gia-phú tiệm này sửa xe máy, sơn hãm xe máy, xi-nickel, đóng xe kéo, sửa xe kéo, và có bán đủ các thứ phụ tùng cho xe máy và xe kéo, xin quý-vị tưởng nghĩa đồng-bang, có sửa máy chi, đem đến tôi sẽ tính giá rẻ, lại trong tiệm cũng có trữ bán sách *Diễn lục cổ tích*, cuốn thứ nhất.

Ngô-văn-Trai kêu rằng: Tư-Khỵ tại đường Gia-phú, Bình-tây.

LỜI RAO RẤT CẦN YẾU

Đàn bà con gái nên xem



Quần đống, Xương-thọ-đường, Sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huấn, quần cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huấn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mấy mươi năm tại Quảng-đông, nay danh vang cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nước ngoài, chẳng ngớt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò thờ cứu nhơn, cất nhà chế thuốc rộng ra, trước thêm nhiều thầy hay mà chế thuốc hườn này thêm cho nhiều mà rải ra cho đến trong Thế-giới. Nếu đàn-bà mà dùng nó thì ít thì trừ bệnh khó sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tạo-vật chỗ còn khuyết điểm, cũng theo lòng hảo-sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ ngời Đại-lý cho bốn-đường là tiệm Dù-nam-Long ở tại Chợ-lớn, đường Canton, số 32, có bán, còn trong Lục-tỉnh mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi bữa uống 1 hườn, uống với nước trà, kỵ ăn đồ sống sít rau cỏ lạnh lẽo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới tưởng hay giữ. Vì có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư từ đạp trái đất thì mới khỏi lầm đồ giả, mỗi hộp chứa giá 1\$00

Thuốc hườn này chủ trị đàn-bà con-gái tiền thiên bất túc, khí thể hạ nhược, hậu thiên thác dưỡng huyết-mạch kém báo; đường kính hoặc số 0 hoặc trẻ, thoát có thoát không, hoặc có đường kính thì đa bụng, hoặc bạch-đới, hoặc huyết hãm, phải các bệnh ấy thầy đều dùng được. Thuốc hườn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-được mà thôi, thiệt là chứng-từ linh-dơn đó. Người nào không thai nghén, hễ uống nó thường thì ít thầy hiệu nghiệm.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa Tại chợ Lái-Thiếu

Tại trại tôi có Jông sảng các món là: Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn ăn mặc-dá tròn có kẻ thành. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ ở gác cây. — Bàn xây cốt mặc-liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (aj éritif) 3 kiêu. — Váng một chơn tiện, văng gỗ hai, và văng ba. *Tủ thờ*, cần 3 kiêu; *Tủ áo*, *Tủ rượu* (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), *Trụ kiền* (colonne) ghế lắn-kết (Banquette), *ghế ngồi* 5 kiêu, *ghế Bàng nguyệt*, *bàn viết* 5 kiêu, văng một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiêu thờ, bằng cây trác, cầm lai, gỗ toàn là cây d-nh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo không giả dối.

Xin quý ông có muốn dùng các món đồ chưng dọn trong nhà, thì xin gửi 1 or, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiếu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua bay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quý-vị.

CHỦ TRẠI MỘC. cần khải

LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay: Nhà nữ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VINH-PHÁT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mái mẽ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiền kính sĩ là thể này.

ANTOINE BAU, đồn kính. N° 53, Amiral Courbet.

MỸ KỸ

Tiệm họa chơn dung và khắc con dấu

Ở đường Turc, số 16

NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiêu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mũ thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân... Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô hổ, nước thuốc, mực Tàu, viết chỉ than, họa biền liễn và tranh, họa sơn thủy. Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU cần khải.

QUYNH-MY

NGUYỄN-NGOC-CU

Số 20, đường Amiral-Courbet

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, tâm, cám, trà hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vậy dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chầu nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ bữa ác, hay là muốn dùng cơm táng cũng đặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông thả xin chư ông ghé chơi một phen thì sẽ rõ

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm chỉ ở tại Quảng đông, Ông Lưu Kỳ Vi-16-Sant ở ra.

Sưu-Độc-Linh-Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM LA)

Bệnh Hoa-liều là một mũi giẻ lớn trong đời văn-minh thế giới, hễ mang lấy nó ăn chẳng biết ngon, ngũ không yêu giếc, ấy là một giống bệnh rất hiểm, rất độc, cho nhơn-quần xã hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-ti-pháo liệt, có nhiều người vì nó mà phá bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều thì hay dùng những vị Bả-đậu-sương mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà dâng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở hoai một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra một nơi mạch máu trong cả thân thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đang lành mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xuống thời đó mới thôi, chớ nói là xử độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là hẳn to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, cho mà cứu người và giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không nóng cũng không lạnh, bình nhơn thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần; không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đi vào các nơi mạch máu mà diệt các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là hơi thở mà ra, Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết khí, sự sinh số, ăn được nhiều, ngũ yên giếc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh thần khỏe khoắn.

Chủ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liều kể ra sau này:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bán thân bất toại, |
| Tim-la lở loét, | Dương-mai mọc ngứa, |
| Đau bệnh hột-xoài, | Ứng thư nhọt ghẻ, |
| Huyết khô huyết độc, | Lát voi lết đặng tiền, |
| Ghẻ độc lây lạn, | Vô danh thũng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đặng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trị dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

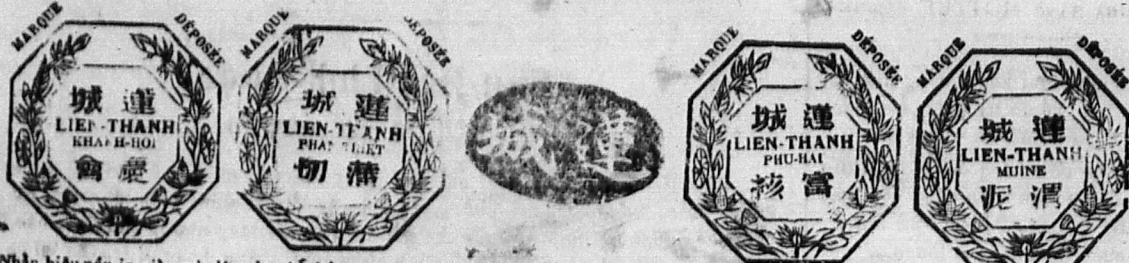
Cách dùng Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải ăn mỗi ngày một lần và phải cố ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi vè thuốc nước và thuốc hườn giá là 3.00

LIÊN-THÀNH

BÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ bở trên nắp (tin, nhôm) để tránh ẩm mốc... Mọi chi tiết xin hỏi tại đây.

LIEN-THANH. Cần phải

PNOM-PENH BAZAR TRƯỜNG-XUÂN

- BÁN SỈ BÁN LẺ
Tại xứ ta, người Tàu và Ấn-độ chẳng phải là bán rong hàng... Giấy viết thơ, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dãi có màu...

Le Directeur Gérant: L.Y-HUU-DU

Trại thợ mộc hiệu Lực-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiền

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot... Kính xin chư-tôn qui-khách thừa giệp nhập...

TIỆM TRONG RANG HIỆU: ĐỒ-TÁI-SANH



Kính-cùng Lực-châu chư qui-khách đặng hay tiệm tôi trông răng và bích răng vàng thau này... Nay kính

HAY LẮM! HAY LẮM!! Nhân nguyệt văn đáp (LA LUNE ET LA FOÛTE) Traduction libre

NGUYỄN-CÔNG-HÒA Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán. Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng có bán.

ĐỒNG ÂM TỰ VI

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết DICTIONNAIRE DES HOMONYMES

ANNAMITES Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

Nguyễn-vân-Mai

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ đồng âm cùng chữ không...

Nhưn cơ lời châu thị của quan Đốc-học quann, ngày 31 Aout 1916, dạy rằng: Đền các khoa thi lời đây, thì trong những bài hạch về tiếng Annam quan gram khoa chăm vở hết sức nghiêm...

VUA LỚN TRÚ ĐỒ VẬT THỰC

H. BLANC và HAUFF Đường Catinat, SAIGON

Rượu pho đỏ và trắng (thùng và ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ Sữa đặc không đường condense Vàng sữa béo lén

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lém.

Bijouterie Saigonnaise

Tiệm MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG 23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính lời cho lực-châu chư qui-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiem-thoi, rất nên xinh đẹp...

cháo-núi, nên tôi thường hiền ý qui-bà qui-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ... Nay kính